TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-VHNGĐ	*Tiền Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Văn Ngoan;

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Anh L Y L, sinh năm 1976; Quốc tịch Malaysia. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: D P N J, Malaysia.

Chỗ ở hiện nay: Số A, khu P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2/. Chị Phạm Thị Diễm T, sinh năm 1992; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T xác lập quan hệ hôn nhân năm 2015, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 190, quyển số 01 ngày 29/6/2015. Quá trình sống chung thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nhiều mặt, dù đã cố gắng khắc phục nhiều lần nhưng không thể hòa hợp, vợ chồng chung sống không hạnh phúc nên anh chị đã ly thân từ tháng 6/2018 đến nay không còn quan hệ gì. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ.

Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung, con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T thỏa thuận chị T có nghĩa vụ nộp.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến: Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và đương sự từ khi

thụ lý cho đến phiên họp giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Về nội dung: Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T có đăng ký kết hôn năm 2015 nên hôn nhân hợp pháp. Do anh L Y L và chị T tính tình không hợp, anh chị đã ly thân từ tháng 06 năm 2018 đến nay, nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh thống nhất ly hôn là phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T về việc thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chị T sinh sống tại tỉnh Tiền Giang, anh L Y L có quốc tịch Malaysia nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định yêu cầu của các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3] Xét yêu cầu của anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T, nhận thấy: Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số số 190, quyển số 01 ngày 29/6/2015, là hôn nhân hợp pháp nên được xem xét giải quyết theo Luật Hôn nhân và gia đình quy định. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, sau khi kết hôn anh L Y L và chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về nhiều mặt, dù anh chị cố gắng khắc phục nhiều lần nhưng không thể hòa hợp nên tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T là hoàn toàn tự nguyện và đã thỏa thuận về các vấn đề khác phù hợp với quy định tại các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Diễm T phải nộp 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 361, khoản 2 Điều 367, 369, 370, 371, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 57 và khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh L Y L và chị Phạm Thị Diễm T.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Diễm T có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng, nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số 00786 ngày 22/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Người yêu cầu;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Văn Ngoan